

Số: **356** /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 10 tháng 3 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Quỹ hỗ trợ khắc phục hậu quả bom mìn Việt Nam

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Quyết định số 504/QĐ-TTg ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình hành động quốc gia khắc phục hậu quả bom mìn sau chiến tranh;

Căn cứ Quyết định số 738/QĐ-TTg ngày 13 tháng 5 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia khắc phục hậu quả bom mìn sau chiến tranh giai đoạn đến 2015;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Quỹ Hỗ trợ khắc phục hậu quả bom mìn Việt Nam (sau đây gọi tắt là Quỹ) để tuyên truyền, vận động các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đóng góp, ủng hộ tự nguyện vật chất, tài chính thực hiện công tác khắc phục hậu quả bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh ở Việt Nam, hỗ trợ bảo đảm an toàn đời sống, sinh hoạt cho nhân dân, giúp đỡ nạn nhân bom mìn hòa nhập vào đời sống cộng đồng.

Điều 2. Địa vị pháp lý của Quỹ

1. Quỹ Hỗ trợ khắc phục hậu quả bom mìn Việt Nam là đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.
2. Tên tiếng Anh: Viet Nam Bomb and Mine Action Assistance Fund.
3. Tên viết tắt: Viet Nam BMAF.
4. Trụ sở chính của Quỹ đặt tại trụ sở Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 3. Phạm vi hoạt động

1. Quỹ khắc phục hậu quả bom mìn hoạt động trên phạm vi toàn quốc; ưu tiên các địa phương bị ô nhiễm bom, mìn nặng.
2. Hợp tác quốc tế hỗ trợ khắc phục hậu quả bom mìn còn sót lại sau chiến tranh tại Việt Nam.

Điều 4. Nguyên tắc hoạt động và quản lý tài chính của Quỹ

1. Quỹ thành lập và hoạt động không vì mục đích lợi nhuận, hạch toán độc lập, có tư cách pháp nhân và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng để giao dịch, thực hiện chế độ kế toán đơn vị hành chính sự nghiệp hiện hành. Số dư Quỹ năm trước được chuyển sang năm sau sử dụng.
2. Quỹ thực hiện thu, chi, quyết toán, công khai tài chính, tài sản và công tác kế toán theo quy định của Luật Kế toán, Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản có liên quan. Năm tài chính của Quỹ tính từ ngày 01 tháng 01 đến ngày 31 tháng 12 hàng năm.
3. Bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả, sử dụng đúng mục đích và phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 5. Nguồn thu của Quỹ

1. Thu từ đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.
2. Thu từ vốn ODA không hoàn lại, viện trợ phi chính phủ nước ngoài (nếu có).
3. Thu từ ủng hộ có mục đích, địa chỉ cụ thể để thực hiện mục tiêu theo ủy quyền của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.
4. Thu từ lãi tiền gửi.
5. Các khoản thu hợp pháp khác (nếu có).

Điều 6. Nội dung chi của Quỹ

1. Chi tuyên truyền, giáo dục phòng tránh tai nạn bom mìn cho nhân dân.
2. Chi hỗ trợ các hoạt động rà phá, xử lý bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh ở Việt Nam.
3. Chi hỗ trợ học tập đối với trẻ em là nạn nhân bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh ở Việt Nam.
4. Chi hỗ trợ học nghề, tạo việc làm cho nạn nhân bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh ở Việt Nam.
5. Chi hỗ trợ chỉnh hình, phục hồi chức năng, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện trợ giúp cho nạn nhân bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh ở Việt Nam.

6. Chi hỗ trợ khẩn cấp để cấp cứu, cứu chữa và trợ giúp cho các nạn nhân thuộc gia đình hộ nghèo, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn bị tai nạn do bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh ở Việt Nam.

7. Chi hỗ trợ tái định cư, tái hòa nhập cộng đồng, đảm bảo an sinh xã hội cho dân cư thuộc vùng ô nhiễm bom mìn tại các tỉnh bị ô nhiễm nặng.

8. Chi có mục đích theo hợp đồng hỗ trợ, ủng hộ của các tổ chức, cá nhân phù hợp với tôn chỉ mục đích hoạt động của Quỹ.

9. Chi tổ chức tuyên truyền, vận động ủng hộ Quỹ ở trong và ngoài nước.

10. Chi phí thuê mướn và các khoản chi đặc thù, chi khác có liên quan.

Điều 7. Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý, điều hành Quỹ

Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý, điều hành Quỹ gồm: Hội đồng bảo trợ Quỹ và Ban điều hành Quỹ.

1. Hội đồng bảo trợ Quỹ có nhiệm vụ chỉ đạo việc tuyên truyền, vận động các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đóng góp, ủng hộ tự nguyện vật chất, tài chính thực hiện Chương trình hành động quốc gia khắc phục hậu quả bom mìn sau chiến tranh (Chương trình 504), chỉ đạo việc quản lý và sử dụng Quỹ đúng mục đích, hiệu quả và phù hợp với quy định của pháp luật.

Thành phần Hội đồng bảo trợ Quỹ gồm:

a) Chủ tịch Hội đồng bảo trợ Quỹ: Thủ tướng Chính phủ.

b) Các Phó Chủ tịch Hội đồng bảo trợ Quỹ:

- Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng bảo trợ Quỹ: Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

- Phó Chủ tịch Hội đồng Bảo trợ Quỹ: Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

c) Ủy viên Hội đồng bảo trợ Quỹ: Thứ trưởng các Bộ: Quốc phòng, Lao động - Thương binh và Xã hội, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Ngoại giao, Tài nguyên và Môi trường, Phó Tổng tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam, Phó Chủ nhiệm Tổng cục chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam, Chủ tịch Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam và Chủ tịch Hội hỗ trợ khắc phục hậu quả bom mìn.

2. Ban điều hành Quỹ:

a) Trưởng Ban điều hành Quỹ: Thứ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, phụ trách công tác khắc phục hậu quả bom mìn sau chiến tranh kiêm nhiệm.

b) Phó trưởng Ban điều hành Quỹ gồm cán bộ cấp Vụ, Cục do các Bộ: Quốc phòng, Lao động - Thương binh và Xã hội, Kế hoạch và Đầu tư cử tham gia kiêm nhiệm.

c) Kinh phí hoạt động của Ban điều hành Quỹ được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và được quản lý, thanh toán, quyết toán theo quy định hiện hành.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Giao Bộ Lao động - Thương binh và xã hội:

a) Thành lập Ban điều hành Quỹ Hỗ trợ khắc phục hậu quả bom mìn Việt Nam.

b) Giải quyết công việc thuộc chức năng quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Quỹ.

d) Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, nhân sự của Ban điều hành Quỹ.

đ) Phê duyệt kế hoạch hoạt động 5 năm và kế hoạch hoạt động hàng năm của Quỹ theo đề nghị của Trưởng Ban điều hành Quỹ.

e) Phê duyệt kế hoạch thu, chi, quyết toán thu chi.

g) Tổ chức các hoạt động vận động tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia tự nguyện đóng góp, ủng hộ Quỹ.

h) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Chủ tịch Hội đồng bảo trợ Quỹ.

i) Kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban điều hành Quỹ trong việc chấp hành các chính sách và pháp luật, thực hiện các quyết định của Hội đồng Bảo trợ quỹ, đảm bảo việc hỗ trợ theo đúng đối tượng, nội dung, quy trình chặt chẽ, thống nhất.

k) Quyết định việc ghi nhận, khen thưởng các tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp thiết thực xây dựng Quỹ.

2. Giao Bộ Quốc phòng:

a) Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan giải quyết công việc thuộc chức năng của Bộ Quốc phòng.

b) Tổ chức các hoạt động vận động tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia tự nguyện đóng góp, ủng hộ vào Quỹ.

c) Cử thành viên tham gia Ban điều hành Quỹ.

d) Kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban điều hành Quỹ trong việc chấp hành các chính sách và pháp luật, thực hiện các quyết định của Hội đồng Bảo trợ quỹ, đảm bảo việc hỗ trợ theo đúng đối tượng, nội dung, quy trình chặt chẽ, thống nhất.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Chủ tịch Hội đồng bảo trợ Quỹ.

3. Giao Bộ Tài chính:

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan ban hành Thông tư hướng dẫn quản lý và sử dụng Quỹ.

b) Kiểm tra, giám sát việc quản lý và sử dụng Quỹ theo quy định của pháp luật.

c) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công của Chủ tịch Hội đồng bảo trợ Quỹ.

4. Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng các cơ quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, cơ quan đoàn thể các cấp, doanh nghiệp và các cơ quan báo chí có trách nhiệm tuyên truyền, vận động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia đóng góp, ủng hộ Quỹ.

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Ban chỉ đạo 504;
- Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg CP, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TH, KGVX, KTTH, TCCV;
- Lưu: Văn thư, NC(3). 230

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tấn Dũng

